

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG YANG
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 14/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG - TỈNH GIA LAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thân Văn Thái và ông Ayun

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM TỬ PH (tên gọi khác: Rôm)

Sinh ngày: 08/6/1989 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Làng G, xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe thuê; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con bà Võ Thị N (SN:1961); bị cáo có vợ là Trần Thị Ngọc V (SN: 2000) và 01 con (SN: 2019); tiền án, tiền sự: không; về nhân thân: từ năm 2009 đến năm 2017 bị xử phạt vi phạm hành chính 06 lần về các hành vi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M từ ngày 06/02/2020 cho đến nay.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Văn T – sinh năm: 1983

Nghề nghiệp: Cán bộ địa chính xã K, huyện M. (Vắng mặt)

+ Ông Trần Minh H – sinh năm: 1969

Nghề nghiệp: Cán bộ Hạt kiểm lâm huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

+ Ông Đinh K – sinh năm: 1979

Nghề nghiệp: Xã đội trưởng xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

+ Ông Lang Văn X – sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn 4, xã P, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

+ Ông Lê Văn Thái – sinh năm: 1983

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Bà Lương Thị H – sinh năm: 1987

Địa chỉ: Làng G, xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tổ công tác 12 của xã K được thành lập theo Quyết định số 91 ngày 25/10/2019 của Ủy ban nhân dân xã K có chức năng: thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng, theo dõi, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép trên địa bàn xã K. Hoạt động của tổ công tác 12 trong ngày 05/02/2020 được thực hiện theo Kế hoạch số 03 ngày 20/01/2020 của Ủy ban nhân dân xã K.

Khoảng 14 giờ ngày 05/02/2020 khi đang tiến hành tuần tra, kiểm soát theo kế hoạch, tổ công tác 12 của Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai gồm 03 thành viên là: Nguyễn Văn T, Đinh K, Trần Minh H phát hiện ông Lê Văn TH và ông Lang Văn X đang chuyển 13 khúc gỗ cấm xe từ sân nhà ông TH lên xe ô tô BKS 47B-007.03 (loại xe 16 chỗ) nên yêu cầu dừng việc vận chuyển gỗ lên xe ô tô và giữ nguyên hiện trường để lập biên bản. Lang Văn X thấy vậy nên gọi điện thoại cho Phạm Từ Ph hỏi các cán bộ tổ 12 là ai, có quyền bắt gỗ hay không. Sau đó khoảng 05 phút thì Ph đi nhờ xe mô tô của một thanh niên (không rõ lai lịch) đến nhà ông TH. Ph đến xin tổ 12 không lập biên bản nhưng không được đồng ý nên Ph trèo lên xe ô tô dùng tay hất 03 – 04 khúc gỗ xuống thì bị ông H đến ngăn cản. Lúc này Ph chửi bới các cán bộ của tổ 12 rồi rút từ trong người ra 01 vật bằng kim loại có hình dạng giống khẩu súng ngắn (do Ph tự làm, không có khả năng bắn đạn) chĩa vào người ông Trần Minh H rồi quay sang đập vào đầu của ông Nguyễn Văn T trúng vào mũ bảo hiểm và dùng tay trái đâm trượt qua sống mũi ông T. Lúc đó ông TH thấy vậy nên can ngăn Phạm Từ Ph lại để 03 cán bộ tổ 12 đi về Ủy ban nhân dân xã K. Sau đó ông Lê Văn TH và ông Lang Văn X vận chuyển hết số gỗ trên lên xe ô tô BKS 47B – 007.03 để X chở về nhà cất giấu. Còn Phạm Từ Ph đi cùng xe với thanh niên (chưa rõ lai lịch nêu trên) đến Ủy ban nhân dân xã K, vào phòng Ban chỉ huy quân sự xã nhưng chỉ gặp ông Đinh K, Ph chửi bới và hỏi ông Đinh K vì sao ông T là công chức địa chính mà lại đi bắt gỗ, khoảng 05 phút sau thì Ph đi về nhà.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Từ Ph đi đến khu vực làng Toak, xã K thì gặp 02 đồng chí Công an huyện M nên Ph đã rút khẩu súng giả đã sử dụng để đánh tổ 12 xuống khu vực suối làng Toak.

Ngày 06/02/2020 Phạm Từ Ph đến Công an huyện M đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 07/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Từ Ph và Lê Văn TH tại làng G, xã K, huyện M.

Ngày 21/02/2020 Lang Văn X đến Công an huyện M giao nộp xe ô tô BKS 47B – 007.03 và 13 khúc gỗ cấm xe đã vận chuyển tại nhà ông Lê Văn TH vào ngày 05/02/2020.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07 ngày 06/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện M kết luận: 13 khúc gỗ cấm xe có trị giá tại thời điểm hiện tại là 1.232.000 đồng.

Về đồ vật, vật chứng thu giữ gồm:

- Đối với chiếc xe ô tô mang BKS 47B – 007.03, số máy 1RZ0057082, số khung không xác định, Lang Văn X khai nhận đã mua lại của 01 người đàn ông tự xưng là Dũng (khoảng 30 tuổi) với số tiền 8.000.000 đồng tại khu vực cầu Quý Đức (thuộc thôn Quý Đức, xã Ia Trok, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai) không có giấy tờ kèm theo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã phối hợp với Công an xã Ia Trok, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai truy tìm người đàn ông bán xe ô tô cho X nhưng không có kết quả. Qua tra cứu tại Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai được biết: không có xe ô tô nào phù hợp với các dữ liệu trên, riêng BKS 47B – 007.03 được cấp cho xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA loại HIACE 2.0 có số máy: 1RZ2052476, số khung: RZH1149004865 do bà Vũ Thị Chung (SN: 1957, trú: 41 Phạm Hồng TH, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk) là chủ sở hữu đã hết hạn sử dụng vào ngày 31/12/2019.

- Đối với 13 khúc gỗ cấm xe, Lê Văn TH khai nhận đã mua 13 khúc gỗ này vào khoảng tháng 12/2019 từ 01 người đàn ông dân tộc Bahnar chở ngang qua nhà ông TH với số tiền 500.000 đồng. Khoảng tháng 01/2020, TH đã bán số gỗ này cho bị cáo với số tiền 800.000 đồng, bị cáo gửi số gỗ này lại nhà TH. Đến đầu tháng 02/2020, bị cáo gặp Lang Văn X và hứa cho X số gỗ trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã phối hợp với Công an xã K tiến hành truy tìm người đàn ông bán gỗ cho X nhưng không có kết quả.

- Đối với 01 khúc gỗ hình khối chữ nhật có kích thước: dài 125cm, diện mỗi đầu (14x15)cm, TH khai là nhặt được gần nhà, TH đã cho bị cáo, bị cáo cho X nhưng sau khi vụ việc xảy ra, X không lấy, không chở đi vì gỗ bị hư.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng vật này để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định giao lại cho vợ của bị cáo là bà Trần Thị Ngọc Vân.

- Đối với thanh kim loại (hình dạng giống khâu súng) mà bị cáo dùng đe dọa và đánh các cán bộ tổ 12, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Về phần dân sự: Ông Nguyễn Văn T, ông Đinh K và ông Trần Minh H không yêu cầu Phạm Từ Ph bồi thường về mặt dân sự.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS, ngày 04 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Phạm Từ Ph về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Chống người thi hành công vụ” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Từ Ph từ 09 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 06/02/2020.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chuyển các vật chứng đã thu giữ gồm 01 xe ô tô loại 16 chỗ, BKS 47B – 007.03, số máy 1RZ0057082, số khung không xác định; 13 khúc gỗ cắm xe có lý lịch gỗ kèm theo và 01 khúc gỗ hình chữ nhật (125x14x15cm) cho Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền vì có liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của Lang Văn X và Lê Văn TH.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng là đúng, bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo sớm tái hòa nhập cộng đồng, làm công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, ông Đinh K, ông Trần Minh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện không yêu cầu bị cáo bồi thường về mặt dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Điều tra viên Công an huyện M, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Gia Lai, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các đương sự trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 14 giờ ngày 05/02/2020 tại làng G, xã K, huyện M, tỉnh Gia Lai, xuất phát từ mục đích nhằm ngăn cản các thành viên của tổ công tác 12 bắt giữ số gỗ của mình, Phạm Từ Ph đã có hành vi dùng 01 vật bằng kim loại có hình dạng giống khẩu súng đánh các thành viên tổ công tác 12 của Ủy ban nhân dân xã K khi đang thực hiện công vụ. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của Cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính, xâm phạm đến sức khỏe danh dự của người đang thi hành công vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ

luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành có nhận thức nhất định về mặt pháp luật, thế nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi chửi mắng, chống đối, cản trở, đánh các thành viên trong tổ công tác 12 khi đang thi hành nhiệm vụ. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi đó không những xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và bình thường của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự kỷ cương pháp luật của xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, từ năm 2009 đến năm 2017 bị xử phạt vi phạm hành chính 06 lần về các hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là cần thiết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng, đồ vật thu giữ:

- 01 xe ô tô loại 16 chỗ, BKS 47B – 007.03, số máy 1RZ0057082, số khung không xác định; 13 khúc gỗ cắm xe và 01 khúc gỗ màu nâu đỏ có kích thước dài 1,25m, một đầu có diện 14x15cm, một đầu có diện 14x14cm Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đang tạm giữ không phải là vật chứng trong vụ án, xét các tang vật này liên quan đến hành vi vận chuyển, tàng trữ gỗ của Lang Văn X và Lê Văn TH nên chuyển cho Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen khi đầu thú Ph giao nộp, kết quả điều tra xác định Ph không dùng điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã ra quyết định trả lại cho vợ của bị cáo là phù hợp.

- Đối với vật bằng kim loại giống khẩu súng mà Ph dùng để đe dọa và đánh các cán bộ tổ 12, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả, vì vậy không đặt vấn đề xử lý.

[8] Đối với hành vi của ông Lang Văn X và ông Lê Văn TH không có dấu hiệu của tội “Chống người thi hành công vụ” tuy nhiên đã vi phạm về hành chính

cụ thể: ông Lê Văn TH đã có hành vi mua bán lâm sản trái phép và ông Lang Văn X đã có hành vi vận chuyển lâm sản trái phép quy định, đồng thời vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu xác định vi phạm hành chính của ông Lang Văn X và ông Lê Văn TH đến Công an huyện M để tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Từ Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Từ Ph phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt bị cáo Phạm Từ Ph **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 06/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Chuyển các vật chứng sau đây cho Công an huyện M xử lý theo thẩm quyền: + 01 (một) chiếc xe ô tô mang BKS 47B – 007.03, số máy 1RZ0057082, số khung không xác định; + 13 (mười ba) khúc gỗ cắm xe (có đặc điểm, kích thước được thể hiện trong biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật Cơ quan điều tra lập ngày 21/02/2020, số bút lục 57); + 01 khúc gỗ màu nâu đỏ có kích thước dài 1,25m, một đầu có diện 14x15cm, một đầu có diện 14x14cm (có đặc điểm được thể hiện trong biên bản khám xét Cơ quan điều tra lập ngày 07/02/2020, bút lục số 41).

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Phạm Từ Ph phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Thời hạn kháng cáo: Trong thời hạn **15 (mười lăm)** ngày kể từ ngày tuyên án (14/7/2020) bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Công an huyện Mang Yang;
- Người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Nam Trung